

Hải Phòng, ngày 20 tháng 5 năm 2015

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành Quy định chuẩn đầu ra đào tạo trình độ Chuyên khoa 1
Nội, Ngoại, Sản, Nhi, Y tế công cộng, Chẩn đoán hình ảnh, Lao & bệnh phổi, Y học cổ truyền,
Răng Hàm Mặt, Tai mũi họng, Mắt, Hóa sinh, Tâm thần, Ung thư, Y học gia đình

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC Y DƯỢC HẢI PHÒNG

Căn cứ Quyết định số 06/1999/QĐ-TTg ngày 25 tháng 01 năm 1999 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Trường Đại học Y Hải Phòng;

Căn cứ quyết định 2153/QĐ-TTg ngày 11 tháng 11 năm 2013 của Thủ tướng Chính phủ về việc đổi tên Trường Đại học Y Hải Phòng thành Trường Đại học Y Dược Hải Phòng.

Căn cứ Thông tư số 09/2009/TT-BGDĐT ngày 07 tháng 5 năm 2009 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy chế Thực hiện công khai đối với cơ sở giáo dục của hệ thống giáo dục quốc dân.

Căn cứ quyết định 1636/BYT-QĐ ngày 25/05/2001 của Bộ Y tế ban hành quy chế đào tạo Bác sĩ chuyên khoa cấp 1 ngành Y.

Căn cứ quyết định số 245/YHP-QĐ ngày 16/09/2003 của Trường Đại học Y Hải Phòng về việc mời giảng viên kiêm chức dạy chuyên khoa 1.

Xét đề nghị của các ông Trưởng phòng Đào tạo sau Đại học, Trưởng Bộ môn liên quan

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành Quy định chuẩn đầu ra cho các chuyên ngành đào tạo trình độ Chuyên khoa 1 các chuyên ngành: Nội, Ngoại, Sản, Nhi, Y tế công cộng, Chẩn đoán hình ảnh, Lao & bệnh phổi, Y học cổ truyền, Răng hàm mặt, Tai mũi họng, Mắt, Hóa sinh, Tâm thần, Ung thư, Y học gia đình của Trường Đại học Y Dược Hải Phòng

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Các ông (bà) Trưởng phòng Đào tạo Sau đại học, Tài chính kế toán, Bộ môn Nội, Bộ môn liên quan căn cứ quyết định thi hành *(ký)*

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Website của trường ĐHYDHP;
- Bộ Y tế (để báo cáo);
- Lưu trữ HCTH, SĐH



HIỆU TRƯỞNG

GS.TS. Phạm Văn Thúc



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

CHUẨN ĐẦU RA
CHUYÊN KHOA 1 CHUYÊN NGÀNH Y HỌC GIA ĐÌNH
(Kèm theo quyết định số ... QĐ/YDHP ngày 05/05/2015)

1. **Tên ngành đào tạo:** Y học gia đình

2. **Trình độ đào tạo:** Chuyên khoa cấp 1

3. **Yêu cầu về kiến thức:**

- Có hệ thống kiến thức chuyên sâu, cập nhật kiến thức mới và toàn diện trong chuyên ngành
- Có tư duy nghiên cứu độc lập, sáng tạo
- Làm chủ được các giá trị cốt lõi, quan trọng trong học thuật, phát triển các nguyên lý, học thuyết của chuyên ngành
- Có tư duy mới trong công việc chuyên môn và nghiên cứu để giải quyết các vấn đề phức tạp phát sinh trong chuyên ngành

4. **Yêu cầu về kỹ năng:**

- Chẩn đoán và điều trị thành thạo các bệnh lý Y học gia đình
- Có kỹ năng phát hiện, phân tích các vấn đề phức tạp và đưa ra được các giải pháp sáng tạo để giải quyết vấn đề trong thực hành lâm sàng và áp dụng kiến thức mới trong lĩnh vực chuyên ngành, có khả năng thiết lập mạng lưới hợp tác quốc gia và quốc tế trong hoạt động chuyên môn
- Có kỹ năng ngoại ngữ, có thể hiểu được các báo cáo về các chủ đề cụ thể. Có thể viết được các báo cáo khoa học, báo cáo chuyên ngành, có thể giải thích được quan điểm của mình về một vấn đề, phân tích quan điểm về sự lựa chọn các phương án khác nhau.
- Ứng dụng được một số kỹ thuật hiện đại nhằm góp phần tích cực trong chẩn đoán và điều trị bệnh lý chuyên ngành

5. **Năng lực tự chủ và trách nhiệm**

- Có năng lực phát hiện, giải quyết vấn đề, rút ra những nguyên tắc, quy luật trong quá trình giải quyết công việc
- Có khả năng thích nghi với môi trường làm việc hội nhập quốc tế.
- Có năng lực đưa ra những đề xuất với luận cùu khoa học và thực tiễn.



CHUẨN ĐẦU RA
CHUYÊN KHOA 1 CHUYÊN NGÀNH RĂNG HÀM MẶT
(Kèm theo quyết định số 35/QĐ-YDHP ngày 06/5/2019)

1. **Tên ngành đào tạo:** Răng Hàm Mặt

2. **Trình độ đào tạo:** Chuyên khoa cấp 1

3. **Yêu cầu về kiến thức:**

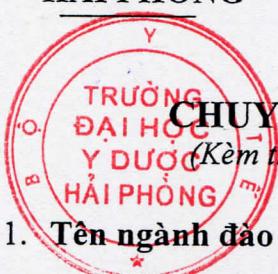
- Có hệ thống kiến thức chuyên sâu, cập nhật kiến thức mới và toàn diện trong chuyên ngành
- Có tư duy nghiên cứu độc lập, sáng tạo
- Làm chủ được các giá trị cốt lõi, quan trọng trong học thuật, phát triển các nguyên lý, học thuyết của chuyên ngành
- Có tư duy mới trong công việc chuyên môn và nghiên cứu để giải quyết các vấn đề phức tạp phát sinh trong chuyên ngành

4. **Yêu cầu về kỹ năng:**

- Chẩn đoán và điều trị thành thạo các bệnh lý Răng Hàm Mặt
- Có kỹ năng phát hiện, phân tích các vấn đề phức tạp và đưa ra được các giải pháp sáng tạo để giải quyết vấn đề trong thực hành lâm sàng và áp dụng kiến thức mới trong lĩnh vực chuyên ngành, có khả năng thiết lập mạng lưới hợp tác quốc gia và quốc tế trong hoạt động chuyên môn
- Có kỹ năng ngoại ngữ, có thể hiểu được các báo cáo về các chủ đề cụ thể. Có thể viết được các báo cáo khoa học, báo cáo chuyên ngành, có thể giải thích được quan điểm của mình về một vấn đề, phân tích quan điểm về sự lựa chọn các phương án khác nhau.
- Ứng dụng được một số kỹ thuật hiện đại nhằm góp phần tích cực trong chẩn đoán và điều trị bệnh lý chuyên ngành

5. **Năng lực tự chủ và trách nhiệm**

- Có năng lực phát hiện, giải quyết vấn đề, rút ra những nguyên tắc, quy luật trong quá trình giải quyết công việc
- Có khả năng thích nghi với môi trường làm việc hội nhập quốc tế.



CHUẨN ĐẦU RA
CHUYÊN KHOA 1 CHUYÊN NGÀNH NỘI KHOA
(Kèm theo quyết định số ... QĐ/YDHP ngày 20/5/2015)

1. **Tên ngành đào tạo:** Nội khoa

2. **Trình độ đào tạo:** Chuyên khoa cấp 1

3. Yêu cầu về kiến thức:

- Có hệ thống kiến thức chuyên sâu, cập nhật kiến thức mới và toàn diện trong chuyên ngành
- Có tư duy nghiên cứu độc lập, sáng tạo
- Làm chủ được các giá trị cốt lõi, quan trọng trong học thuật, phát triển các nguyên lý, học thuyết của chuyên ngành
- Có tư duy mới trong công việc chuyên môn và nghiên cứu để giải quyết các vấn đề phức tạp phát sinh trong chuyên ngành

4. Yêu cầu về kỹ năng:

- Chẩn đoán và điều trị thành thạo các bệnh lý Nội khoa
- Có kỹ năng phát hiện, phân tích các vấn đề phức tạp và đưa ra được các giải pháp sáng tạo để giải quyết vấn đề trong thực hành lâm sàng và áp dụng kiến thức mới trong lĩnh vực chuyên ngành, có khả năng thiết lập mạng lưới hợp tác quốc gia và quốc tế trong hoạt động chuyên môn
- Có kỹ năng ngoại ngữ, có thể hiểu được các báo cáo về các chủ đề cụ thể. Có thể viết được các báo cáo khoa học, báo cáo chuyên ngành, có thể giải thích được quan điểm của mình về một vấn đề, phân tích quan điểm về sự lựa chọn các phương án khác nhau.
- Ứng dụng được một số kỹ thuật hiện đại nhằm góp phần tích cực trong chẩn đoán và điều trị bệnh lý chuyên ngành

5. Năng lực tự chủ và trách nhiệm

- Có năng lực phát hiện, giải quyết vấn đề, rút ra những nguyên tắc, quy luật trong quá trình giải quyết công việc
- Có khả năng thích nghi với môi trường làm việc hội nhập quốc tế.
- Có năng lực đưa ra những đề xuất với luận cứ khoa học và thực tiễn.



CHUẨN ĐẦU RA

CHUYÊN KHOA 1 CHUYÊN NGÀNH Y TẾ CÔNG CỘNG

(Kèm theo quyết định số ... QĐ/YDHP ngày 20/5/2015)

1. **Tên ngành đào tạo:** Y tế công cộng

2. **Trình độ đào tạo:** Chuyên khoa cấp 1

3. Yêu cầu về kiến thức:

- Có hệ thống kiến thức chuyên sâu, cập nhật kiến thức mới và toàn diện trong chuyên ngành
- Có tư duy nghiên cứu độc lập, sáng tạo
- Làm chủ được các giá trị cốt lõi, quan trọng trong học thuật, phát triển các nguyên lý, học thuyết của chuyên ngành
- Có tư duy mới trong công việc chuyên môn và nghiên cứu để giải quyết các vấn đề phức tạp phát sinh trong chuyên ngành

4. Yêu cầu về kỹ năng:

- Chẩn đoán và điều trị thành thạo các bệnh lý Y tế công cộng
- Có kỹ năng phát hiện, phân tích các vấn đề phức tạp và đưa ra được các giải pháp sáng tạo để giải quyết vấn đề trong thực hành lâm sàng và áp dụng kiến thức mới trong lĩnh vực chuyên ngành, có khả năng thiết lập mạng lưới hợp tác quốc gia và quốc tế trong hoạt động chuyên môn
- Có kỹ năng ngoại ngữ, có thể hiểu được các báo cáo về các chủ đề cụ thể. Có thể viết được các báo cáo khoa học, báo cáo chuyên ngành, có thể giải thích được quan điểm của mình về một vấn đề, phân tích quan điểm về sự lựa chọn các phương án khác nhau.
- Ứng dụng được một số kỹ thuật hiện đại nhằm góp phần tích cực trong chẩn đoán và điều trị bệnh lý chuyên ngành

5. Năng lực tự chủ và trách nhiệm

- Có năng lực phát hiện, giải quyết vấn đề, rút ra những nguyên tắc, quy luật trong quá trình giải quyết công việc
- Có khả năng thích nghi với môi trường làm việc hội nhập quốc tế.
- Có năng lực đưa ra những đề xuất với luận cứu khoa học và thực tiễn.



CHUẨN ĐẦU RA

CHUYÊN KHOA 1 CHUYÊN NGÀNH SẢN PHỤ KHOA

(Kèm theo quyết định số ... QĐ/YDHP ngày 20/5/2019)

1. **Tên ngành đào tạo:** Sản phụ khoa

2. **Trình độ đào tạo:** Chuyên khoa cấp 1

3. Yêu cầu về kiến thức:

- Có hệ thống kiến thức chuyên sâu, cập nhật kiến thức mới và toàn diện trong chuyên ngành Sản phụ khoa
- Có tư duy nghiên cứu độc lập, sáng tạo
- Làm chủ được các giá trị cốt lõi, quan trọng trong học thuật, phát triển các nguyên lý, học thuyết của chuyên ngành
- Có tư duy mới trong công việc chuyên môn và nghiên cứu để giải quyết các vấn đề phức tạp phát sinh trong chuyên ngành

4. Yêu cầu về kỹ năng:

- Chẩn đoán và điều trị thành thạo các bệnh lý Sản phụ khoa
- Có kỹ năng phát hiện, phân tích các vấn đề phức tạp và đưa ra được các giải pháp sáng tạo để giải quyết vấn đề trong thực hành lâm sàng và áp dụng kiến thức mới trong lĩnh vực chuyên ngành, có khả năng thiết lập mạng lưới hợp tác quốc gia và quốc tế trong hoạt động chuyên môn
- Có kỹ năng ngoại ngữ, có thể hiểu được các báo cáo về các chủ đề cụ thể. Có thể viết được các báo cáo khoa học, báo cáo chuyên ngành, có thể giải thích được quan điểm của mình về một vấn đề, phân tích quan điểm về sự lựa chọn các phương án khác nhau.
- Ứng dụng được một số kỹ thuật hiện đại nhằm góp phần tích cực trong chẩn đoán và điều trị bệnh lý chuyên ngành

5. Năng lực tự chủ và trách nhiệm

- Có năng lực phát hiện, giải quyết vấn đề, rút ra những nguyên tắc, quy luật trong quá trình giải quyết công việc
- Có khả năng thích nghi với môi trường làm việc hội nhập quốc tế.
- Có năng lực đưa ra những đề xuất với luận cứ khoa học và thực tiễn.

BỘ Y TẾ
TRƯỜNG ĐẠI HỌC Y DƯỢC
HẢI PHÒNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc



BÁC SỸ CHUYÊN KHOA CẤP I

CHUYÊN NGÀNH LAO VÀ BÊNH PHỔI

(Kèm theo quyết định số ... 55.QĐ/YHP ngày 20 / 5/2015)

của Hiệu trưởng Trường Đại học Y Hải Phòng)

1. **Tên ngành đào tạo:** Lao và bệnh phổi

Mã số: 607224 CK

2. **Trình độ đào tạo:** Bác sỹ chuyên khoa cấp I

3. **Yêu cầu về kiến thức:**

 - Học viên sau khi tốt nghiệp phải nắm được sinh bệnh học cơ bản của bệnh lao và các yếu tố nguy cơ gây gia tăng bệnh lao. Các chỉ số đánh giá tình hình bệnh lao.
 - Nắm được triệu chứng lâm sàng, cận lâm sàng các thể bệnh lao người lớn và trẻ em, các bệnh phổi ngoài lao hay gặp ở nước ta.
 - Nắm được các biến chứng hay gặp trong bệnh lao và bệnh phổi. Các phác đồ điều trị và phòng bệnh lao.
 - Nắm được mạng lưới, tổ chức và chức năng nhiệm vụ chống lao của từng tuyến trong chương trình chống lao quốc gia
 - Tiếng Anh đạt trình độ B1 hoặc các chứng chỉ quốc tế tương đương.

4. **Yêu cầu về kỹ năng:**

 - Giải quyết được một số cấp cứu hay gặp trong chuyên khoa lao và bệnh phổi.



**CHUẨN ĐẦU RA BÁC SĨ CHUYÊN KHOA I
CHUYÊN NGÀNH TAI MŨI HỌNG**

I.Tên ngành đào tạo: Bác sĩ CKI tai mũi họng

Mã số: 60.72.53.CK

II.Trình độ đào tạo: bác sĩ chuyên khoa I

III.Yêu cầu

1. Yêu cầu về kiến thức

- Kiến thức chung:

- + Có kiến thức Triết học sau đại học theo chương trình khung quy định của Bộ giáo dục và Đào tạo.
- + Có kiến thức Ngoại ngữ trình độ B.
- + Có kiến thức về tin học văn phòng.

- Kiến thức chuyên ngành:

- + Trình bày được những kiến thức cơ bản về nguyên nhân, sinh bệnh học, dịch tễ học của các bệnh TMH thường gặp trong cộng đồng
- + Mô tả triệu chứng lâm sàng, cận lâm sàng của các bệnh TMH thường gặp.
- + Trình bày được những kiến thức và kỹ thuật hiện đại, chuyên sâu về lĩnh vực TMH trong phòng ngừa và điều trị, về bệnh học và nghiên cứu khoa học, về hướng phát triển của chuyên ngành TMH.

2. Yêu cầu về kỹ năng

- Kỹ năng cứng:

- + Chẩn đoán được các bệnh thông thường trong chuyên ngành TMH.
- + Điều trị thành thạo các bệnh TMH thường gặp trong cộng đồng.
- + Xử trí thành thạo một số cấp cứu thường gặp trong TMH.
- + Tư vấn các vấn đề phòng bệnh TMH tại cộng đồng.
- + Huy động được các nguồn lực để làm tốt công tác phòng bệnh và chăm sóc sức khoẻ ban đầu về TMH tại cộng đồng.
- + Có khả năng tự đào tạo, nghiên cứu nhằm không ngừng nâng cao trình độ chuyên môn.

- Kỹ năng mềm:

- + Giao tiếp có hiệu quả với người bệnh, gia đình người bệnh và đồng nghiệp.
- + Phối hợp tốt với đồng nghiệp để triển khai các hoạt động nghề nghiệp.
- + Sử dụng được 1 số phần mềm thống kê trong NCKH y học.

3. Yêu cầu về thái độ

- + Cần phát hiện sớm, điều trị kịp thời và đầy đủ tránh để lại biến chứng.
- + Một số bệnh có tính chất cấp cứu, có thể nguy hiểm đến tính mạng, cần sơ cứu ban đầu và chuyển tuyến chuyên khoa kịp thời.
- + Có kế hoạch tuyên truyền sâu rộng trong cộng đồng về công tác phòng chống và chăm sóc đối với các bệnh Tai Mũi Họng.

IV. Vị trí làm việc của người học sau tốt nghiệp

- Khoa tai mũi họng bệnh viện tuyến trung ương đến cơ sở.

- Viện nghiên cứu, các tổ chức phi chính phủ.



CHUẨN ĐẦU RA
CHUYÊN KHOA 1 CHUYÊN NGÀNH HÓA SINH
(Kèm theo quyết định số ... QĐ/YDHP ngày 20/5/2015
của Hiệu trưởng Trường Đại học Y Dược Hải Phòng)

- Tên ngành đào tạo:** Chuyên khoa 1 chuyên ngành Hóa sinh Mã số: 62.72.04.ck
- Trình độ đào tạo:** Chuyên khoa 1 .
- Yêu cầu về kiến thức:**

Sau khi tốt nghiệp chuyên khoa I Hóa sinh, học viên có khả năng trình bày, diễn giải các nội dung quan trọng, bao gồm những vấn đề sau:

- + Những kiến thức cơ bản về Hoá sinh đại cung, Hoá sinh Lâm sàng và các lý luận cơ bản về cơ chế biến đổi hoá sinh trong bệnh lý lâm sàng.
- + Các kiến thức về hoá sinh Miễn dịch, hoá sinh phân tử và các kiến thức hoá sinh về môi trường, hoá sinh trong dinh dưỡng và an toàn thực phẩm.
- + Các yêu cầu về Kiểm tra chất lượng xét nghiệm hoá sinh. Biết cách tổ chức, chỉ đạo và thực hiện các nguyên tắc cơ bản trong việc xây dựng một labor xét nghiệm Hoá sinh trong lâm sàng.

- Yêu cầu về thái độ :** Học viên có thêm cách đánh giá và trách nhiệm nghề nghiệp, có thái độ đúng đắn hơn trong công tác quản lý, thực hành chuyên môn kỹ thuật, coi trọng chất lượng xét nghiệm góp phần quan trọng trong việc nâng cao chất lượng khám và điều trị cho bệnh nhân.

5. Yêu cầu về kỹ năng:

- + Thao tác thành thạo các kỹ thuật xét nghiệm hoá sinh cơ bản trên máy bán tự động và máy phân tích hoàn toàn tự động.
- + Triển khai tốt việc kiểm tra chất lượng trong phòng xét nghiệm. Phân tích và biện luận được các nguyên nhân gây sai số (trước, trong và sau xét nghiệm).
- + Xử trí thành thạo một số lỗi xét nghiệm thường gặp.

CHUẨN ĐẦU RA

BÁC SỸ CHUYÊN KHOA CẤP I CHẨN ĐOÁN HÌNH ẢNH

(Kèm theo quyết định số .../QĐ/YDHP ngày 20/5/2015
của Hiệu trưởng Trường Đại học Y Dược Hải Phòng)



1. **Tên ngành đào tạo:** Bác sĩ Chuyên khoa cấp I Chẩn đoán hình ảnh Mã số:

2. **Trình độ đào tạo:** Bác sĩ Chuyên khoa cấp I

3. **Yêu cầu về kiến thức:**

- Có hệ thống kiến thức toàn diện về siêu âm, X quang quy ước và chụp cắt lớp vi tính của các bộ phận cơ thể như: bộ máy thần kinh, tiêu hóa, hô hấp, tim mạch, tiết niệu – sinh dục, xương – khớp.v.v.
- Có kiến thức cơ bản về cộng hưởng từ.
- Tiếng Anh đạt trình độ B1 (khung tham chiếu Châu Âu) hoặc các chứng chỉ đầu quốc tế tương đương.

4. **Yêu cầu về kỹ năng:**

- Thực hiện được các kỹ thuật X quang thường quy không chuẩn bị và có chuẩn bị; siêu âm; chụp cắt lớp vi tính.
- Phân tích các hình ảnh về X quang thường quy, siêu âm, chụp cắt lớp vi tính để đưa ra chẩn đoán chính xác hoặc các khả năng chẩn đoán các bệnh lý của các bộ phận trong cơ thể.
- Nắm được nguyên lý cơ bản, chỉ định của cộng hưởng từ và chẩn đoán được một số bệnh lý hay gặp bằng cộng hưởng từ.
- Có kỹ năng ngoại ngữ, có thể đọc hiểu được các báo cáo về chuyên ngành chẩn đoán hình ảnh, bao gồm cả việc trao đổi học thuật thuộc lĩnh vực chuyên ngành Chẩn đoán hình ảnh. Có thể giao tiếp, trao đổi học thuật bằng ngoại ngữ ở mức độ trôi chảy với người bản ngữ.



**CHUẨN ĐẦU RA BÁC SỸ CHUYÊN KHOA I
CHUYÊN NGÀNH Y HỌC CỔ TRUYỀN**

(Kèm theo quyết định số. 35./QĐ-YDHP ngày 20 tháng 5 năm 2015)

1. **Tên ngành đào tạo:** Bác sỹ chuyên khoa I Y học cổ truyền Mã số: 607260 CKI
2. **Trình độ đào tạo:** Bác sỹ chuyên khoa I .
3. **Yêu cầu về kiến thức:**
 - Có kiến thức triết học sau đại học theo chương trình khung qui định của Bộ Giáo dục & Đào tạo.
 - Có trình độ Anh văn trình độ B.
 - Bước đầu thực hiện tin học văn phòng, nắm được nguyên tắc nhập số liệu theo các phần mềm chuyên ngành y, nhất là chuyên ngành YHCT
 - Trình bày được các chuyên đề sau đại học
- **Những quy định cơ bản về:**
 - Cấu tạo, hoạt động và chức năng của cơ thể con người trong trạng thái sinh lý và bệnh lý theo quan điểm YHCT
 - Sự tác động qua lại giữa môi trường sống và sức khỏe con người, các biện pháp duy trì và cải thiện điều kiện sống để bảo vệ sức khỏe bằng phương pháp YHCT kết hợp YHHD.
 - Lý luận cơ bản của YHCT, những thành tựu mới về YHCT liên quan đến kết hợp YHHD với YHCT và hiện đại hóa YHCT.
- **Những nguyên tắc cơ bản về chẩn đoán, điều trị, phòng bệnh và nâng cao thể trạng con người theo YHCT có kết hợp YHHD.**
- **Phương pháp luận khoa học trong YHCT đối với công tác phòng bệnh, chữa bệnh và nghiên cứu khoa học và đào tạo.**
- **Phương pháp tổ chức, quản lý YHCT**
4. **Yêu cầu về kỹ năng:**
 - 4.1. **Kỹ năng cứng**
 - Khám, xử trí và chữa được một số bệnh thường gặp bằng YHCT kết hợp YHHD.
 - Phân tích được cơ sở lý luận của việc chẩn đoán và điều trị, làm chủ và thành thạo các thủ thuật, thao tác điều trị bằng YHCT, kết hợp chẩn đoán bệnh theo YHHD.



CHUẨN ĐẦU RA

BÁCH SĨ CHUYÊN KHOA I CHUYÊN NGÀNH NGOẠI KHOA
ĐẠI HỌC Y DƯỢC HẢI PHÒNG (Kèm theo quyết định số 35.5/QĐ/YDHP ngày 20/5/2015
của Hiệu trưởng Trường Đại học Y Dược Hải Phòng)

1. **Tên ngành đào tạo:** BSCKI Mã số:

2. **Trình độ đào tạo:** BSCKI.

3. **Yêu cầu về kiến thức:**

- Có tư duy nghiên cứu độc lập, sáng tạo
- Làm chủ được các giá trị cốt lõi, quan trọng trong học thuật, phát triển các nguyên lý, học thuyết của chuyên ngành Ngoại khoa.
- Có tư duy mới trong công việc chuyên môn và nghiên cứu để giải quyết các vấn đề phức tạp phát sinh trong chuyên ngành Ngoại khoa.

4. **Yêu cầu về kỹ năng:**

- Chẩn đoán và điều trị thành thạo các bệnh lý ngoại khoa thông thường.
- Có kỹ năng phát hiện, phân tích các vấn đề phức tạp và đưa ra được các giải pháp sáng tạo để giải quyết vấn đề trong thực hành lâm sàng và áp dụng kiến thức mới trong lĩnh vực Ngoại khoa.
- Có kỹ năng ngoại ngữ, có thể hiểu được các báo cáo về các chủ đề cụ thể, bao gồm cả việc trao đổi học thuật thuộc lĩnh vực chuyên ngành Ngoại khoa. Có thể giao tiếp, trao đổi học thuật bằng ngoại ngữ ở mức độ trôi chảy, thành thạo với người bản ngữ, có thể giải thích được quan điểm của mình về một vấn đề, phân tích quan điểm về sự lựa chọn các phương án khác nhau.
- Ứng dụng được một số kỹ thuật hiện đại nhằm góp phần tích cực trong chẩn đoán và điều trị bệnh lý ngoại khoa.

5. **Năng lực tự chủ và trách nhiệm**

- Có năng lực phát hiện, giải quyết vấn đề, rút ra những nguyên tắc, quy luật trong quá trình giải quyết công việc



CHUẨN ĐẦU RA

BÁC SĨ CHUYÊN KHOA I CHUYÊN NGÀNH TÂM THẦN
(Kèm theo quyết định số 355/QĐ/YDHP ngày 20/5/2015
của Hiệu trưởng Trường Đại học Y Dược Hải Phòng)

1. Tên ngành đào tạo: Chuyên khoa 1 Tâm thần Mã số: 607222 CK

2. Trình độ đào tạo: Bác sĩ chuyên khoa 1 Tâm thần .

3. Yêu cầu về kiến thức

- Có hệ thống kiến thức chuyên sâu, cập nhật kiến thức mới và toàn diện trong chuyên ngành tâm thần
- Vận dụng được kiến thức y học trong thực hành nghề nghiệp.
- Vận dụng được kiến thức y học cơ sở, dược lý và chuyên ngành trong chẩn đoán, điều trị và dự phòng các bệnh Tâm thần
- Ngoại ngữ: có khả năng sử dụng một ngoại ngữ để đọc, hiểu và sử dụng để

đáp ứng yêu cầu trong lĩnh vực chuyên môn công tác, có khả năng giao tiếp.

- Vận dụng được kiến thức về tin học trong thực hành nghề nghiệp.

4. Yêu cầu về kỹ năng

- Thực hành thành thạo chẩn đoán, xử trí, tiên lượng và dự phòng một số bệnh tâm thần thường gặp.
- Chỉ định và phân tích thành thạo một số xét nghiệm và thăm dò cận lâm sàng phục vụ cho chẩn đoán và điều trị một số bệnh tâm thần thường gặp.
- Thực hành thành thạo một số thủ thuật trong chuyên ngành thường gặp.
- Hướng dẫn được đồng nghiệp trong thực hành nghề nghiệp.



CHUẨN ĐẦU RA
CHUYÊN KHOA I CHUYÊN NGÀNH MẮT

(Kèm theo quyết định số ... QĐ/YDHP ngày 20/5/2015
của Hiệu trưởng Trường Đại học Y Dược Hải Phòng)

1. **Tên ngành đào tạo:** Chuyên khoa cấp I Mắt Mã số: 62 72 56 CK

2. **Trình độ đào tạo:** Chuyên khoa cấp I

3. **Yêu cầu về kiến thức:**

- Có hệ thống kiến thức Mắt đầy đủ theo chương trình chi tiết Đào tạo Bác sĩ chuyên khoa cấp 1 lý thuyết và lâm sàng
- Có khả năng khám chữa bệnh độc lập ở các phòng khám chuyên khoa, khoa Mắt các bệnh viện Tỉnh, huyện/quận và xã
- Có tư duy làm việc chủ động, tích cực, độc lập, sáng tạo, cập nhật các kiến thức mới trong chuyên ngành nhãn khoa.
- Ngoại ngữ: Tiếng Anh giao tiếp, chuyên ngành có thể đọc hiểu các tài liệu nước ngoài và đủ khám chữa bệnh cho người nước ngoài (trình độ B).

4. **Yêu cầu về kỹ năng:**

- Khám bệnh đúng quy trình, đầy đủ, chi tiết, thành thạo các khám nghiệm chức năng chuyên ngành nhãn khoa
- Có khả năng chẩn đoán và điều trị tất cả các bệnh thông thường về mắt. Tiêu lượng và hướng giải quyết những trường hợp khó, phức tạp cần chuyển tuyến
- Làm thành thạo tất cả các thủ thuật thông thường chuyên ngành: soi bóng đồng tử, thị lực-kính, đo nhãn áp, đo thị trường, thông lệ đạo, lấy dị vật, siêu âm, đo thị trường, chụp cắt lớp vi tính đáy mắt OCT, gây tê hậu nhãn cầu, tiêm cạnh cầu, tiêm nội nhãn.



6. Vị trí làm việc của người học sau tốt nghiệp

- Tại các Khoa Mắt từ xã, huyện/quận và tỉnh, các khoa mắt bệnh viện đa khoa trung ương.

7. Học tập tiếp sau khi ra trường:

- Học tiếp chuyên khoa cấp II mắt, tiến sỹ chuyên ngành nhãn khoa

G
C
C
NG

CHUẨN ĐẦU RA
CHUYÊN KHOA I CHUYÊN NGÀNH UNG THƯ
(Kèm theo quyết định số .../QĐ/YDHP ngày 20/5/2015
của Hiệu trưởng Trường Đại học Y Hải Phòng)

1. **Tên ngành đào tạo:** Bác sĩ CKI Ung thư Mã số: 607223CK

2. **Trình độ đào tạo:** Bác sĩ chuyên khoa I

3. **Yêu cầu về kiến thức:**

- Nắm vững và trình bày những nội dung cơ bản về triệu chứng học, bệnh học, phương pháp điều trị và các vấn đề thuộc chuyên ngành ung bướu
- Có hệ thống kiến thức chuyên sâu, cập nhật kiến thức mới và toàn diện trong chuyên ngành Ung bướu
- Có tư duy nghiên cứu độc lập, sáng tạo
- Làm chủ được các giá trị cốt lõi, quan trọng trong học thuật, phát triển các nguyên lý, học thuyết của chuyên ngành Ung bướu.
- Có tư duy mới trong công việc chuyên môn và nghiên cứu để giải quyết các vấn đề phức tạp phát sinh trong chuyên ngành Ung bướu
- Tiếng Anh đạt trình độ B1 (khung tham chiếu Châu Âu) hoặc các chứng chỉ đầu quốc tế tương đương.

4. **Yêu cầu về kỹ năng:**

- Chẩn đoán và điều trị thành thạo các bệnh lý Ung thư phổ biến.
- Tổ chức quản lý, điều trị ngoại trú bệnh nhân ung thư
- Săn sóc bệnh nhân ung thư giai đoạn cuối
- Tham gia công tác sàng lọc, phát hiện sớm ung thư
- Làm thành thạo một số thủ thuật chuyên ngành: PT, hóa trị, xạ trị.



- Tiếp tục nghiên cứu những hướng mới, chuyên sâu trong chuyên ngành ung bướu.
- Tiếp tục cập nhật những kiến thức mới về chẩn đoán và điều trị các bệnh lý trong chuyên ngành Ung bướu



**CHUẨN ĐẦU RA VỀ TRUYỀN NHIỄM CHO CÁC BÁC SỸ
CHUYÊN KHOA 1 CHUYÊN NGÀNH NHI KHOA**

(Kèm theo quyết định số 3.5.5... QĐ/YDHP ngày 20/5/2015
của Hiệu trưởng Trường Đại học Y Dược Hải Phòng)

1. **Tên ngành đào tạo:** NHI Mã số: 607216 CK

2. **Trình độ đào tạo:** Bác sỹ chuyên khoa 1

3. **Yêu cầu về kiến thức:**

- Có hệ thống kiến thức cơ bản và chuyên sâu và cập nhật về một số bệnh Truyền nhiễm và nhiệt đới thường gặp, cũng như bệnh có khả năng gây thành dịch lớn tại Việt Nam và một số vùng dịch tễ khác trên thế giới.
- Có tư duy nghiên cứu độc lập, sáng tạo
- Có tư duy mới trong công việc chuyên môn và nghiên cứu để giải quyết các vấn đề phức tạp phát sinh trong chuyên ngành Truyền Nhiễm
- Tiếng Anh đạt trình độ B

4. **Yêu cầu về kỹ năng:**

- Chẩn đoán và điều trị thành thạo các bệnh lý truyền nhiễm thường gặp, những bệnh có khả năng gây dịch lớn tại Việt Nam.
- Xử trí được những tình huống cấp cứu trong các bệnh truyền nhiễm và một số bệnh nhi khoa thường gặp.
- Tổ chức và điều hành một cuộc hội chẩn tại khoa Truyền nhiễm - Nhi khoa tuyến huyện.

- Tổ chức và điều hành được về chuyên môn ở một khoa Truyền nhiễm – Nhi khoa tuyến huyện.
- Thực hiện có hiệu quả việc kết hợp với cán bộ chuyên ngành dịch tễ học trong việc phát hiện sớm các bệnh truyền nhiễm gây dịch và tham gia công tác phòng chống dịch.
- Tham gia giảng dạy, tập huấn tại cơ sở và địa phương.
- Tham gia vào các đề tài khoa học cấp cơ sở, tham gia cùng thực hiện các đề tài cấp bộ, cấp nhà nước.

5. Năng lực tự chủ và trách nhiệm

- Có năng lực phát hiện, giải quyết vấn đề, rút ra những nguyên tắc, quy luật trong quá trình giải quyết công việc
 - Đưa ra những sáng kiến có giá trị và có khả năng đánh giá giá trị của các sáng kiến.
 - Có khả năng thích nghi với môi trường làm việc hội nhập quốc tế, có năng lực lãnh đạo và có tầm ảnh hưởng tới định hướng phát triển chiến lược của tập thể.
 - Có năng lực đưa ra những đề xuất chuyên gia hàng đầu với luận cứ chắc chắn về khoa học và thực tiễn.
 - Có khả năng quyết định về kế hoạch làm việc, quản lý các hoạt động nghiên cứu, phát triển tri thức, ý tưởng mới, quy trình mới.
- Về kỹ năng mềm và tính chuyên nghiệp:

- Thái độ với đồng nghiệp: luôn hợp tác, chia sẻ công việc, giúp đỡ các cán bộ khác phát triển khả năng chuyên môn.
- Thái độ với bệnh nhân: chăm sóc bệnh nhân tận tình, chu đáo, giải thích rõ về tình trạng bệnh tật cho bệnh nhân và hướng dẫn cách theo dõi chăm sóc và hiểu biết về bệnh tật.
- Thái độ với nghề nghiệp: luôn yêu nghề, luôn cố gắng phấn đấu nâng cao tay nghề, nâng cao trình độ chuyên môn, học tập liên tục, sẵn sàng tham khảo ý kiến đồng nghiệp.



6. Vị trí làm việc của người học sau tốt nghiệp:

- Các cơ quan y tế.

- Các Trường, Viện nghiên cứu, Khoa Truyền Nhiễm hoặc Khoa Nhi các bệnh viện từ tuyến trung ương đến tuyến tỉnh.

7. Khả năng học tập và nghiên cứu nâng cao trình độ sau khi ra trường:

- Tiếp tục nghiên cứu những hướng mới, chuyên sâu trong chuyên ngành Truyền Nhiễm như chuyên khoa cấp 2, thạc sĩ, tiến sĩ.
- Tiếp tục cập nhật những kiến thức mới về chẩn đoán và điều trị các bệnh lý trong chuyên ngành Truyền Nhiễm

